TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 06/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Nga

Ông Hoàng Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đức Hạnh, sinh ngày 03/09/1973 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Nghĩa Phú, xã Hoằng Lưu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Luật, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Hoàng Thị Hải, sinh năm 1959; có vợ là Lương Thị Phương, sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 10 tháng 03 ngày tù về tội"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" Tiền sự: không

Nhân thân: Năm 1994, bị cáo Lê Đức Hạnh bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dan" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; năm 1995, bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; năm 1997, bị TAND tỉnh

Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; năm 2000 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng: 1. Anh Lê Ngọc Thiệp, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 13, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Bùi Văn Ba, sinh năm 1996. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 1, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Lê Khả Tâm, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hoằng Vinh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 21/6/2017, Hạnh đang ở nhà thì có 01 nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ đến nhà bán cho Hạnh 05 gói (tép) ma túy với giá 400.000 đồng, Hạnh đã sử dụng 01 gói (tép). Khoảng 11 giờ cùng ngày, Bùi Văn Ba đến nhà Hạnh hỏi mua 01 gói (tép) ma túy, Hạnh bán cho Ba với giá 100.000 đồng. Ngay sau khi Ba mua ma túy của Hạnh xong thì Lê Ngọc Thiệp cũng đến mua 01 gói (tép) ma túy của Hạnh với giá 100.000 đồng. Hạnh đang thực hiện việc bán ma túy cho Thiệp thì bị Công an huyện Hoằng Hóa bắt quả tang. Tang vật chứng thu được tại chỗ: trên tay phải của Lê Ngọc Thiệp 01 (một) gói giấy nhỏ dòng kẻ ô ly màu trăng kích thước 3x3cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà được niêm phong ký hiệu M1; trong túi quần đùi bên phải của Bùi Văn Ba 01 (một) gói giấy nhỏ dòng kẻ ô ly màu trắng kích thước 3x3cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà (được niêm phong ký hiệu M2). Thu giữ trên nền nhà ngày tại vị trí Lê Đức Hạnh ngồi số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) (gồm 02 tờ, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam). Lê Đức Hạnh khai nhận tang vật chứng và số tiền thu giữ trên là do mua bán trái phép chất ma túy mà có. Ngoài ra còn thu giữ của Lê Đức Hạnh 02 gói giấy nhỏ dòng kẻ ô ly màu trắng kích thước 3x3cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà Hạnh khai là heroin (được niêm phong ký hiệu M3).

Tại kết luận giám định số 1538/PC54-MT ngày 23/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,032g, có heroin;

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,031g, có heroin;

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,059g, có heroin;

Tổng khối lượng chất ma túy cơ quan điều tra thu giữ là 0,122g (Không phẩy một hai hai gam) loại heroin.

Toàn bộ số heroin cơ quan điều tra đã thu giữ niêm phong ký hiệu M1, M2 và M3 còn lại sau giám định hiện đang được thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Đức Hạnh khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 27/CTr-VKSHH ngày 26/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Lê Đức Hạnh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Đức Hạnh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đức Hạnh từ 08 đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Lê Đức Hạnh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Hạnh trình bày: Bị cáo đang bị ốm đau bệnh tật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Lê Đức Hạnh là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bán trái phép chất ma túy lần lượt cho Bùi Văn Ba và Lê Ngọc Thiệp, bị thu giữ số ma túy đã được giám định với tổng khối lượng là 0,122g loại heroin. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi thực hiện của mình như trên, lời khai của Bùi Văn Ba và Lê Ngọc Thiệp cũng phù hợp với lời nhận tội của Hạnh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Lê Đức Hạnh đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức Hạnh đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị án, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe, băng hoại giống nòi, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do năm 2016 bị cáo Hạnh bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 10 tháng 03 ngày tù về tội "Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có", chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đức Hạnh đã rất nhiều lần phạm tội và nhiều lần bị đưa ra xét xử, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại sa vào nghiện ngập và tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật nên cần phải cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[5] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền dùng vào việc phạm tội.

Đối với Lê Ngọc Thiệp và Bùi Văn Ba là người mua ma túy của Hạnh về sử dụng, đã bị Công an huyện Hoằng Hóa xử lý hành chính nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức Hạnh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Đức Hạnh 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1538/PC54-MT hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đức Hạnh chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đức Hạnh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
-Công an h.Hoằng Hóa;
-Bị cáo;
-UBND xãHoằng Lưu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Bỉnh Quyền **Đỗ Thị Vân** **Lê Thị Ngọc Tú**